

Bản án số: 14/2021/HSPT
Ngày 31/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Vân.

Các thẩm phán: Ông Ngô Văn Minh và ông Trần Tỷ

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang Vinh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử P thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLPT-HS ngày 13/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Huy H và Phùng Minh P, do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn T đối với bản án số: 58/2021/HS-ST Ngày 07/06/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Bị cáo bị kháng cáo:

1. Nguyễn Huy H (*tên thường gọi: Móc*), sinh năm 1990, tại Kon Tum; nơi cư trú: Số 131 TND, phường DT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Quản lý nhà hàng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Võ Thị Thu T, sinh năm: 1962; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/4/2006, thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích” và bị khởi tố; ngày 01/3/2007 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kon Tum Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo.

Ngày 28/6/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xử phạt 08 năm tù về tội “cướp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, ngày 15/9/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử P thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Phùng Minh P, sinh năm: 1998, tại Kon Tum; nơi cư trú: Tổ 10, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Minh Xuân Tx, sinh năm 1963 và bà Lê Thị Kim D, sinh năm: 1969; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến ngày 18/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; địa chỉ: Lô 163 đường X, phường QT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum, có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Võ Quốc Cứu T2, sinh năm 1998; địa chỉ: 162 đường HTL, thành phố KT, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị T3, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 2, phường DT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1984; địa chỉ: Hẻm 79 NTT, phường DT, thành phố KT, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Thị trấn CT, huyện ĐC, tỉnh GL, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân T4, sinh năm 1981, có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983, có mặt

Cùng địa chỉ: Ki ốt 16, chợ Duy Tân, tổ 8, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/8/2020 bị cáo Nguyễn Huy H ngồi nhậu cùng với Nguyễn Văn H2, H Văn D, Phùng Minh P và Vũ Thị T3 tại quán 596 DT, phường DT, thành phố KT. Trong lúc nhậu, chị T3 đưa cho H xem một đoạn video phát trực tiếp trên mạng của người bán đậu tại Kiốt số 16 chợ Duy Tân, thành phố Kon Tum nói xấu về những người xăm mình nên H bức tức đòi đến Kiốt số 16 nhưng được mọi người can ngăn nên tiếp tục nhậu. Khoảng 20 giờ 45 phút, H2 mượn xe H về Kiốt 17 tại chợ Duy Tân (đối diện ki ốt 16) để ngâm đậu, D chở P về cùng. Khi đến ngã tư Trần Khánh Dư và Tô Hiến Thành, H2 gặp một thanh niên tên Hx (không rõ nhân thân lai lịch), xin đi nhờ nên H2 chở về Kiốt số 17.

Đến 21 giờ cùng ngày, thấy H T Đ đi ngang qua nên bị cáo H nhờ Đ chở đến Ki ốt 17 để lấy xe. Đến nơi, H thấy Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Tr đang ngồi uống nước tại ki ốt số 16, H xuống xe đi đến chỗ T nói “Mày thích xăm trổ không?” và dùng tay đánh vào mặt T, túm cổ kéo ra ngoài, dùng tay đánh nhiều cái vào người T. Thấy T bị đánh, Nguyễn Xuân T4, Nguyễn Văn Tr vào can ngăn. Tại Kiốt số 16, H nhét 01 điều cày chỉ về phía T4 và nói “*Hồi chiều mày quỳnh thằng em tao đứng không*”. Thấy vậy, P cầm 01 gậy ba khúc nói “*thằng nào, thằng nào*” và hất ngực về phía T. Ngay sau đó Hx lấy 01 ghế nhựa, đánh 02 cái vào đầu T4 làm ghế bị gãy, T và H2 vào can ngăn đẩy Hx ra.

Khi Nguyễn Thị L đang cầm điện thoại di động để gọi báo Công an, bị cáo H giật điện thoại bỏ vào túi quần và nói “*Địt mẹ mày con chó kia, hồi chiều mày chỉ chị tao đứng không*”. T, Tr thấy vậy giữ tay H để can ngăn, H nói “*Đánh thí mẹ nó luôn, mày thích không, bỏ ra*”, bị cáo P nghe vậy cầm gậy ba khúc chạy vào đánh T4 02 cái, trúng vai 01 cái (01 cái trượt). Thấy vậy, T và Tr buông tay H ra, H dùng điều cày đánh T 01 cái trúng lưng. Liên lúc đó, Hx đứng phía sau dùng ghế nhựa khác, đập T 01 cái vào đầu, bị bể một phần ghế, phần còn lại “Hùng” ném vào trong Kiốt số 16 trúng đầu Trường.

Do bị đánh, bức tức nên T chạy vào Kiốt 16, lấy 01 con dao dài khoảng 50 cm, chạy ra đánh trả, H cầm điều cày đến sát cửa Kiốt số 16, T từ trong nhà lao ra dùng dao đâm trúng mặt của bị cáo H, H ngã ngửa xuống, T tiếp tục chém 01 nhát vào hông nhưng H2 không trúng, H bỏ chạy, T tiếp tục chém vào người P nhưng H2 không trúng, P bỏ chạy. T4 cầm thanh sục đậu, Nguyễn Xuân Tú cầm gậy gỗ, Tr cầm xà beng do L đưa, chạy đuổi theo nhóm của H nhưng H2 đã chạy thoát.

Tại bản giám định pháp y số: 168 ngày 16/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T là 08%.

Tại bản giám định pháp y số: 138 ngày 15/09/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân T4 là 01%.

Tại bản giám định pháp y số: 173 ngày 23/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Tr là 12%.

Tại bản giám định pháp y số: 180 ngày 04/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Huy H tại thời điểm giám định là 30%.

Với nội dung trên tại bản án hình sự số: 58/2021/HSST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy H và Phùng Minh P, phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a,i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 18 (Mười tám) tháng tù; áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Minh P 08 (Tám) tháng tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/6/2021 bị hại kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án, lý do: Giải quyết vụ án chưa triệt để, không đúng sự thật khách quan, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, không đảm bảo quyền và lợi ích của người bị hại, cụ thể:

1. Làm rõ mối quan hệ của các bị cáo với Hùng, mối quan hệ giữa Hx và H2, đề nghị làm rõ vai trò, trách nhiệm của H2 trong vụ án.

2. Xem xét đưa chị Vũ Thị T3 là người chủ mưu trong vụ án.

3. Yêu cầu xét xử bị cáo H hành vi xâm phạm gia cư bất hợp pháp, hành vi phá hoại tài sản là bỏ sót hành vi ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của gia đình bị hại.

4. Cần làm rõ hành vi Cướp giật tài sản của H. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại thay đổi hành vi của bị cáo H giật điện thoại cấu thành tội Cướp tài sản, vì sau bốn ngày H mới trả tài sản cho T4 nhưng Tòa án không làm rõ hành vi phạm tội.

5. Nguyễn Văn Tr bị thương tích 12%, yêu cầu đưa Tr với tư cách là người bị hại trong vụ án, đề nghị điều tra làm rõ đối tượng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Hành vi của các bị cáo thể hiện trong lúc đánh nhau bị cáo H có nói “Đánh thấy mẹ nó luôn, địt mẹ”. Tại phiên tòa P thẩm P thừa nhận khi nghe H nói vậy nên bị cáo và Hùng, ngay lập tức lao vào đánh, P cầm gậy ba khúc chạy vào đánh T4 02 cái, H dùng điều cày đánh T 01 cái trúng lưng, Hx dùng ghế nhựa đập T 01 cái vào đầu, bị bể một phần ghế, phần còn lại Hx ném vào trong Kiốt số 16, trúng đầu Trường. Như vậy, mặc dù thương tích của Tr 12 % là do Hx gây ra nhưng bị cáo P và Hx tiếp nhận ý chí về câu nói của H và ngay lập tức xông vào đánh T4, T và Trường. Vì vậy, các bị cáo phải chịu chung mức thương tích cao nhất là đồng phạm 12%. Đề nghị, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị hại, hủy bản án sơ thẩm số 58/2021/HS-ST Ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo và trong thời hạn luật định nên được hội đồng xét xử P thẩm xem xét.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn T: Ngày 18/6/2021 bị hại kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án, lý do: Giải quyết vụ án chưa triệt để, không đúng sự thật khách quan, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, không đảm bảo quyền và lợi ích của người bị hại, cụ thể:

[2.1]. Làm rõ mối quan hệ giữa H, Hx và H2; đề nghị làm rõ vai trò, trách nhiệm của H2 trong vụ án.

Xét nội dung kháng cáo này thấy rằng: H2 không chịu trách nhiệm gì trong vụ án này, lý do: Quá trình điều tra và qua Camera xác định: Hx được H2 chở đến địa điểm xảy ra sự việc và có mặt tại hiện Tr mà giữa các bị cáo, H2 và Hx không có sự bàn bạc từ trước. Khi các bị cáo và Hx đánh các bị hại gây thương tích, chính H2 là người can ngăn, kéo Hx và H ra. Quá trình điều tra các bị cáo, H2 và các đối tượng liên quan khai không biết Hx là ai và không rõ nhân thân lai lịch có phần vô lý. Tuy nhiên, hiện nay Hx không có mặt tại địa phương nên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[2.2]. Xét nội dung kháng cáo bị hại cho rằng việc chị Vũ Thị T3 đưa video cho H xem nhằm mục đích kích động, mượn tay các bị cáo để gây thương tích, chị T3 là người chủ mưu trong vụ án nhưng không chứng minh được là không có căn cứ.

[2.3]. Bản án không xét xử về hành vi xâm nhập gia cư bất hợp pháp và cố ý hủy hoại tài sản. Xét nội dung kháng cáo bị hại thấy rằng: Các bị cáo đến chợ Duy Tân tại khu vực Kì 16 đánh nhau gây thương tích, không phải là hành vi xâm nhập gia cư bất hợp pháp. Còn việc các bị cáo dùng 02 ghế nhựa đánh, tài sản bị hư hỏng không đáng kể. Các nội dung kháng cáo này đều không cấu thành tội phạm như nội dung kháng cáo nêu.

[2.4]. Xét nội dung kháng cáo bị hại thấy rằng: Trong lúc đánh nhau, chị L gọi điện báo Công an nên H giật điện thoại. Việc H giật điện thoại của chị L, bỏ vào túi quần và sau đó tiếp tục đánh nhau gây thương tích. Mục đích ngăn cản chị L gọi điện báo Công an, không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công là chị L lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm mục đích chiếm đoạt. H giữ điện thoại bốn ngày trả lại, là do H bị đâm thương tích 30% phải cấp cứu tại Bệnh viện. Vì vậy, không có căn cứ cấu thành tội Cướp tài sản.

[2.5]. Nguyễn Văn Tr, bị thương tích 12 % cũng là bị hại trong vụ án mà không đưa vào giải quyết, đề nghị điều tra làm rõ đối tượng.

Tại phiên tòa P thẩm, P khẳng định, thừa nhận: Bị cáo H, dùng tay đánh nhiều cái vào người T, Hx dùng ghế nhựa màu xanh đánh 02 cái vào đầu T4 làm ghế nhựa gãy. Trong lúc giằng co H hô lớn “*Đánh thấy mẹ nó luôn, địt mẹ*”. Khi nghe H nói vậy nên bị cáo và Hùng, ngay lập tức xông vào đánh. P cầm gậy ba khúc chạy vào đánh T4 02 cái, H dùng điều cày đánh T 01 cái trúng lưng, Hx dùng ghế nhựa đập T 01 cái vào đầu, bị bể một phần ghế, phần còn lại Hx ném vào trong Kiốt số 16, trúng đầu Trường. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa P thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và Camera ghi lại hiện trường. Như vậy, mặc dù thương tích của Tr 12% là do Hx gây ra nhưng bị cáo P, Hx tiếp nhận ý chí về câu nói của H và qua Camera xác định sau khi H hô lớn “*Đánh thấy mẹ nó luôn, địt mẹ*” xông vào đánh T4, T và Trường. Vì vậy, các bị cáo phải chịu chung mức thương tích cao nhất là đồng phạm 12%.

Cấp sơ thẩm áp dụng Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, xét xử hành vi của H, P gây thương tích cho T 8% là chưa phù hợp. Với thương tích của Tr 12%, cần chuyển khung hình phạt, áp dụng Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, để xét xử các bị cáo là đúng quy định pháp luật. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa P thẩm.

[3]. Các bị cáo đồng phạm 12% do gây thương tích cho Trường. T4 bị thương tích 1%, tại cơ quan điều tra có đơn yêu cầu (BL 204) và tại phiên tòa P thẩm T4 yêu cầu giải quyết theo pháp luật. Vì vậy, cần xác định đưa Tr và T4 vào tham gia tố tụng với tư cách là bị hại trong vụ án là cần thiết để bảo đảm quyền lợi cho bị hại.

[4]. Ngoài ra, hành vi của bị hại T: Sau khi bị đánh T vào nhà lấy dao ra đâm vào mặt bị cáo H ngã xuống, T tiếp tục chém 01 nhát vào mông nhưng không trúng, H bỏ chạy. Kết luận giám định bị cáo H bị thương tích 30%. Đây không phải là hành vi tự vệ của bị hại, các bị cáo không dồn bị hại vào đường cùng, cấp sơ thẩm cho rằng hành vi không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” là chưa chính xác. Hành vi này là trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, H bị thương tích 30% nên hành vi của bị hại Nguyễn Văn T không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”. Vì vậy, cần xác định lại cho phù hợp.

Từ những lời khai và đánh giá trên, hội đồng xét xử thấy rằng đây là tình tiết mới, phát sinh tại phiên tòa nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2021/HSST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để T hành điều tra, truy tố và xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí P thẩm: Người bị hại anh Nguyễn Văn T không phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại anh Nguyễn Văn T.

Hủy bản án sơ thẩm số 58/2021/HSST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí P thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Người kháng cáo anh Nguyễn Văn T không phải chịu tiền án phí hình sự P thẩm.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (31/8/2021).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo; những người tham gia tt khác
- Tòa án thành phố Kon Tum.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân

